

ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN
NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên		Tổng số				Công lập
		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số		Tổng số
				Tổng số	Nữ	
a. số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ đào tạo						
I	Cán bộ quản lý	1	1			1
1	Hiệu trưởng	1	1			1
	Chia theo trình độ đào tạo					
	- Cao đẳng sư phạm					
	- Đại học sư phạm	1	1			1
	- Thạc sĩ					
	- Tiến sĩ , TSKH					
	- Khác					
2	Phó hiệu trưởng	2	2	1	1	2
	Chia theo trình độ đào tạo					
	- Cao đẳng sư phạm					
	- Đại học sư phạm	2	2	1	1	2
	- Thạc sĩ					
	- Tiến sĩ , TSKH					
	- Khác					
II	Giáo viên	21	21	4	4	21
1	Giáo viên nhà trẻ	8	8	2	2	8
	Chia theo trình độ đào tạo					
	- Cao đẳng sư phạm					
	- Đại học sư phạm	8	8	2	2	8
	- Thạc sĩ					
	- Tiến sĩ , TSKH					
	- Khác					

2	<i>Giáo viên Mẫu giáo</i>	<i>13</i>	<i>13</i>	<i>2</i>	<i>2</i>	<i>13</i>
	Chia theo trình độ đào tạo					
	- Cao đẳng sư phạm					
	- Đại học sư phạm	13	13	2	2	13
	- Thạc sĩ					
	- Tiến sĩ , TSKH					
	- Khác					
III	Nhân viên					
	- Nấu ăn	2	2			2
	- Bảo vệ	1				1

b. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp;

I. CHUẨN PHÓ HIỆU TRƯỞNG

T T	Họ và tên	Kết quả đánh giá của tiêu chí Chưa đạt (CĐ); Đạt (Đ); Khá (Kh); Tốt (T)																		Xếp loại
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
1	Lò Thị Phương	T	T	Kh	Kh	T	T	T	T	Kh	Kh	T	T	T	T	Kh	Kh	Kh	Kh	Khá
3	Hà Thị Thúy	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	Tốt

II. CHUẨN GIÁO VIÊN

T T	Họ và tên	Kết quả đánh giá của tiêu chí Chưa đạt (CĐ); Đạt (Đ); Khá (Kh); Tốt (T)															Xếp loại
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
1	Vũ Thị Biên	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	Tốt
2	Trần Thị Bình	T	Kh	T	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	Kh	T	T	Tốt
3	Nguyễn Thị Hiền	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	Tốt
4	Hà Minh Huệ	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	Kh	Tốt
5	Phạm Thanh Huyền	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	Kh	Tốt
6	Trần Thị Len	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	Tốt
7	Vũ Thị Tuyết Liên	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	Tốt
8	Hắc Thị Hương Lý	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	Kh	Tốt
9	Trần Thị My	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	Tốt
10	Nguyễn Thị Oanh	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	Tốt

11	Phạm Thị Phương	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	Kh	Tốt
12	Vũ Thị Tám	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	Tốt
13	Lường Năm Thêm	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	Tốt
14	Phan Thị Thủy	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	Tốt
15	Lê Thị Tuyết	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	Tốt
16	Hoàng Thị Hà	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	Kh	Kh	Kh	Kh	Kh	T	Khá
17	Nguyễn Thị Thanh Huyền	T	Kh	T	T	T	T	Kh	T	T	Kh	Kh	Kh	Kh	Kh	Kh	Khá
18	Lê Thị Loan	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T	Kh	Kh	Kh	T	T	Khá
19	Lường Thị Ngân	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	Kh	Kh	Kh	Kh	Kh	Kh	Khá
20	Quàng Thị Hồng Nhung	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T	T	T	T	Kh	T	Khá
21	Nguyễn Thị Yến	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	Khá

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

Tổng số có 24/24 đồng chí, tỷ lệ 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định